

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KV4-LC
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **18/2025/HNGĐ - ST**

Ngày 25/11/2025

V/v: Ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – LÀO CAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành L

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Sầm Thị Minh Kh;

2. Bà Hoàng Thị Thanh T.

-Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Mai N - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân khu vực 4 – Lào Cai

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV4-LC tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu H - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2025, Tòa án nhân dân KV4-LC xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2025/TLST - HNGĐ, ngày 01/10/2025 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Kim T, sinh năm 1985. Địa chỉ hộ khẩu thường trú: Xóm LB, xã ĐS, tỉnh Thái Nguyên. Địa chỉ tạm trú: Tổ AS 2, phường NL, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Lê Dương Trung Th, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn H, xã TBL, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên tòa chị Hoàng Kim T trình bày: Chị T và anh Lê Dương Trung Th kết hôn tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 28/9/2018 tại UBND xã TBL, huyện V, tỉnh Yên Bái nay là UBND xã TBL, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn chị T và anh Th chung sống tổ AS 2, phường NL, tỉnh Lào Cai. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Th thường xuyên rượu bia không lo tập trung làm ăn, ghen tuông vô cớ khiến chị T rất mệt mỏi, vợ chồng thường xuyên xích mích. Chị T đã nhiều lần nhắc nhở, khuyên bảo anh Th, anh Th đều nhận lỗi, hứa hẹn sẽ thay đổi nhưng sau đó vẫn như vậy nên chị T đã mất niềm tin với anh Th. Về kinh tế gia đình anh Th đi làm quanh năm không có tiền, không đưa tiền

cho chị, không vun vén gia đình. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2025 đến nay không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Nay chị T xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Dương Trung Th.

Về con chung: Chị T và anh Th không có con chung. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản hoà giải và tại phiên tòa anh Lê Dương Trung Th trình bày: Việc kết hôn và quá trình chung sống, giữa anh và chị T đúng như chị T trình bày. Trong quá trình chung sống, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn trong vấn đề kinh tế gia đình, do thời điểm Covid 19 làm ăn kinh tế gặp khó khăn nên kinh tế gia đình bị ảnh hưởng dẫn đến vợ chồng có va chạm, xích mích. Việc anh Th uống rượu bia chỉ là giao lưu bạn bè chứ không đánh chửi vợ. Tiền lương anh đi làm cũng có đưa cho vợ nhưng năm nay anh không đưa nữa vì để có kế hoạch riêng, chị T thấy như vậy thì có nói chuyện với anh nhưng vẫn không tìm được tiếng nói chung trong kinh tế gia đình, dẫn đến xích mích. Hiện nay anh Th đi làm ăn xa nhà, 2-3 tháng mới về nhà nên tình cảm cũng bị rạn nứt. Nay anh Th xác định vẫn còn tình cảm vợ chồng với chị T, chị T đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn thì anh không đồng ý ly hôn, mong muốn vợ chồng đoàn tụ, hàn gắn lại. Anh Th không đưa ra được giải pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng

Về con chung: Anh chị không có con chung. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV4-LC tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đảm bảo đúng theo quy định của pháp Luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Kim T: Xử cho chị Hoàng Kim T được ly hôn anh Lê Dương Trung Th; về con chung: Các đương sự không có con chung. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết; về án phí nguyên đơn chịu án phí ly hôn theo quy định pháp luật. Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn anh Lê Dương Trung Th đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Thôn H, xã TBL, tỉnh Lào Cai nên vụ án do Tòa án nhân dân KV4-LC thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ Luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Kim T và anh Lê Dương Trung Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký ngày 28/9/2018 tại UBND xã TBL, huyện V, tỉnh Yên Bái nay là UBND xã TBL, tỉnh Lào Cai. Theo quy định tại

khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình, quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh Th được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình chung sống chị T cho rằng vợ chồng có xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Th thường xuyên rượu bia không lo tập trung làm ăn, ghen tuông vô cớ khiến chị T rất mệt mỏi, vợ chồng thường xuyên xích mích. Chị T đã nhiều lần nhắc nhở, khuyên bảo anh Th nhưng anh Th không thay đổi. Về kinh tế gia đình anh Th đi làm không đưa tiền cho chị, không vun vén gia đình. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2025 đến nay không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Anh Th không đồng ý ly hôn với chị T, mong muốn vợ chồng đoàn tụ nhưng anh không đưa ra được biện pháp nào để cải thiện quan hệ vợ chồng. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương, quan tâm đến nhau và đã có thời gian dài sống ly thân thể hiện tình nghĩa vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không thể đạt được. Do vậy yêu cầu xin ly hôn của chị T phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh chị không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Kim T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn 300.000 đồng.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Áp dụng khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ Luật Tố tụng dân sự; áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Kim T được ly hôn anh Lê Dương Trung Th.

2. Về án phí: Chị Hoàng Kim T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai ký hiệu: BLTU/25E số 0000897 ngày 01/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai, chị T đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Kim T và Lê Dương Trung Th có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, Hùg yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
 - VKSND KV4-LC;
 - Phòng THADS KV4-LC;
 - Các đương sự;
 - UBND xã TBL
- (số ĐKKH 100/01 ngày 28/9/2018)
- Lưu HS.

Trần Thành Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thành Long